TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NÔNG CỐNG** **TỈNH THANH HÓA** Sè: **131**/2019/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Nông Cống, ngày 22 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 196/2019/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1982

ĐKNKTT: Thôn Đồng Yên, xã Mậu Lâm, huyện Như Thanh, Thanh Hóa

- *Bị đơn:* Anh Ngô Xuân T, sinh năm 1983

ĐKNKTT: Thôn 2, xã Trường Giang, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 10 năm 2019,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Ngô Xuân T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Ngô Xuân T

- Về con chung: Chấp nhận sự thỏa thuận của các bên đương sự:

Giao cháu Ngô Xuân Khánh T1, sinh ngày 10/02/2007 cho anh Ngô Xuân T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao cháu Ngô Xuân T2, sinh ngày 28/10/2008 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị H, anh T có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của các con, các bên đương sự có quyền khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết về việc cấp dưỡng nuôi con chung và thay đổi việc nuôi con chung.

- Về tài sản, công nợ và quyền sử dụng đất chung: chị H và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết. Dành quyền khởi kiện cho các bên đương sự bằng vụ kiện dân sự khác.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải nộp 150.000^{đ} (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000^{đ} (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số: AA/2017/0002054 ngày 02/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa; trả lại cho chị H 150.000^{đ} (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Nông Cống;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Nông Cống;
- UBND xã Mậu Lâm, huyện Như Thanh;
- Lưu: hồ sơ vụ án, Vp.

THẨM PHÁN

Võ Kỳ Anh